

Số: /KH-UBND

Kiên Giang, ngày tháng 11 năm 2024

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Kế hoạch số 246-KH/TU ngày 09/10/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Chỉ thị số 37-CT/TW ngày 10/7/2024 của Ban Bí thư về đổi mới công tác đào tạo nghề cho lao động nông thôn đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn

Thực hiện Kế hoạch số 246-KH/TU ngày 09/10/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc thực hiện Chỉ thị số 37-CT/TW ngày 10/7/2024 của Ban Bí thư về đổi mới công tác đào tạo nghề cho lao động nông thôn đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn, UBND tỉnh Kiên Giang ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Kế hoạch số 246-KH/TU ngày 09/10/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy trên địa bàn tỉnh, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, cán bộ, công chức, viên chức, đảng viên, cộng đồng doanh nghiệp và người lao động về công tác đào tạo nghề cho lao động nông thôn.

- Xác định rõ nội dung, nhiệm vụ cụ thể của các Sở, ban ngành, tổ chức chính trị - xã hội, cơ quan, đơn vị, địa phương để tập trung chỉ đạo, triển khai thực hiện nghiêm túc nội dung Chỉ thị số 37-CT/TW của Ban Bí thư và Kế hoạch số 246-KH/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

2. Yêu cầu

- Tiếp tục đổi mới công tác đào tạo nghề cho lao động nông thôn, xác định đây là nhiệm vụ thường xuyên, có ý nghĩa quan trọng trong phát triển kinh tế - xã hội hằng năm của các cấp ủy, chính quyền, cơ quan, đơn vị. Bảo đảm việc lồng ghép các mục tiêu, chỉ tiêu về đào tạo nghề cho lao động nông thôn trong kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 05 năm, hằng năm của sở, ban ngành, địa phương và xác định cụ thể cơ chế, nguồn lực thực hiện; phát huy vai trò chủ động, tích cực của cơ quan quản lý nhà nước ở tỉnh và địa phương, đảm bảo tính khả thi và phù hợp với tình hình thực tiễn của địa phương, cơ quan, đơn vị.

- Đảm bảo sự phối hợp thường xuyên, hiệu quả giữa các sở, ban ngành, tổ chức chính trị - xã hội, cơ quan, đơn vị, địa phương trong việc triển khai thực hiện nội dung Chỉ thị số 37-CT/TW của Ban Bí thư và Kế hoạch số 246-KH/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

- Tiếp tục đổi mới toàn diện, nâng cao chất lượng và hiệu quả đào tạo nghề cho lao động nông thôn nhằm nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, tạo việc làm ổn định, tăng thu nhập của lao động nông thôn; góp phần chuyển dịch cơ cấu lao động, cơ cấu kinh tế đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn và phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh đến năm 2030 và những năm tiếp theo.

- Đổi mới căn bản công tác hướng nghiệp, phân luồng trong giáo dục phổ thông phù hợp với nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội; đẩy mạnh đào tạo nghề gắn với phương thức sản xuất tiên tiến, hiện đại, phù hợp với nền nông nghiệp xanh, nông nghiệp hữu cơ, nông nghiệp công nghệ cao; thúc đẩy tích hợp đa giá trị, nâng cao giá trị gia tăng, phát huy lợi thế vùng, miền, địa phương.

2. Mục tiêu cụ thể

Phấn đấu hàng năm thu hút khoảng 3.000 lao động nông thôn trở lên tham gia học nghề ở các cấp trình độ thuộc lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp, góp phần nâng tỷ lệ lao động qua đào tạo có bằng cấp, chứng chỉ trên địa bàn tỉnh đạt 52,5% vào năm 2025 và đạt 55% vào năm 2030.

III. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

1. Tăng cường, đẩy mạnh công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức của các cấp ủy đảng, chính quyền về công tác đào tạo nghề cho lao động nông thôn

- Đa dạng hóa, linh hoạt các hình thức tuyên truyền, phổ biến quán triệt nội dung Kế hoạch số 246-KH/TU. Phát huy vai trò của các cơ quan truyền thông, huy động sự tham gia của cả hệ thống chính trị, chính quyền các cấp, cơ sở đào tạo trong công tác tuyên truyền nhằm nâng cao nhận thức của xã hội về vị trí, vai trò của giáo dục nghề nghiệp, đặc biệt là công tác đào tạo nghề cho lao động nông thôn, tầm quan trọng của kỹ năng lao động và cơ hội có việc làm, thu nhập ổn định sau đào tạo nghề nghiệp.

- Tăng cường công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức của toàn xã hội về vai trò, vị trí, tầm quan trọng của đào tạo nghề cho lao động nông thôn đối với

phát triển kinh tế - xã hội, xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững, nâng cao dân trí và đời sống của người dân nông thôn; về chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước đối với công tác đào tạo nghề cho lao động nông thôn và sự chuyển dịch cơ cấu lao động, cơ cấu kinh tế trong tiến trình công nghiệp hoá, hiện đại hoá nông nghiệp, nông thôn. Nâng cao nhận thức của cấp ủy, chính quyền, người dân về ảnh hưởng của biến đổi khí hậu, tác động của Cách mạng công nghiệp lần thứ tư tới phát triển kinh tế nông nghiệp, cơ cấu ngành nghề và trình độ sản xuất tại khu vực nông thôn. Quảng bá, nhân rộng những mô hình hay, điển hình tốt sau học nghề.

- Huy động sự tham gia của các đoàn thể, các tổ chức chính trị - xã hội trong công tác tuyên truyền, tư vấn học nghề và phổ biến các chế độ, chính sách đối với lao động nông thôn học nghề; xác định rõ nội dung, hình thức tuyên truyền về vai trò, vị trí của công tác đào tạo nghề gắn với giải quyết việc làm, qua đó giúp người lao động chủ động và tích cực trong lựa chọn, đăng ký tham gia học nghề và tìm kiếm cơ hội việc làm.

- Hình thành đội ngũ làm công tác truyền thông về công tác đào tạo nghề cho lao động nông thôn, nâng cao năng lực cho các cán bộ truyền thông trong cơ quan quản lý nhà nước và cơ sở tham gia hoạt động giáo dục nghề nghiệp. Đa dạng hoá các hoạt động truyền thông và hình thức triển khai, xây dựng chuyên trang, chuyên mục về công tác đào tạo nghề cho lao động nông thôn, bảo đảm thông tin tin cậy, đầy đủ, kịp thời.

2. Tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng và hiệu quả về công tác đào tạo nghề cho lao động nông thôn

- Chỉ đạo và hướng dẫn các cơ sở tham gia hoạt động giáo dục nghề nghiệp thường xuyên cập nhật nghề, chuẩn hoá nội dung đào tạo, kiểm định chất lượng chương trình đào tạo; tăng cường giáo dục đạo đức nghề nghiệp, kiến thức về an toàn vệ sinh lao động, pháp luật, kinh doanh, khởi nghiệp, các kỹ năng mềm và đổi mới sáng tạo cho lao động nông thôn, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hoá, hiện đại hoá nông nghiệp, nông thôn. Coi trọng thực hành, nhất là từ thực tiễn sản xuất, kinh doanh; tăng cường ứng dụng khoa học công nghệ, chuyển đổi số trong tất cả các khâu của quá trình đào tạo.

- Triển khai đồng bộ các giải pháp thực hiện có hiệu quả công tác hướng nghiệp trong giáo dục phổ thông, thực hiện tốt việc phân luồng, tăng tỷ lệ học sinh tốt nghiệp THPT, THPT ở khu vực nông thôn học tại các cơ sở tham gia hoạt động giáo dục nghề nghiệp. Tập trung đào tạo lại nguồn nhân lực nông thôn, đáp ứng yêu cầu chuyển dịch cơ cấu lao động, cơ cấu kinh tế theo hướng tăng tỷ trọng công nghiệp và dịch vụ, gắn với bảo tồn, phát huy không gian văn hoá khu vực

nông thôn, tận dụng lợi thế của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư, thích ứng với quá trình đô thị hoá, già hoá dân số và biến đổi khí hậu, góp phần xây dựng nông thôn văn minh, hiện đại.

3. Đào tạo nghề cho lao động nông thôn gắn với đào tạo, bồi dưỡng nâng cao kỹ năng số cho người dân, góp phần phát triển kinh tế số, xã hội số khu vực nông thôn; phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao

- Tiếp cận nhanh và nâng cao năng lực chuyển đổi số của cơ quan quản lý nhà nước về giáo dục nghề nghiệp, cơ sở tham gia hoạt động giáo dục nghề nghiệp. Đồng bộ hệ thống cơ sở dữ liệu quản lý giáo dục nghề nghiệp từ cơ sở đào tạo đến cơ quan quản lý cấp huyện, tỉnh theo cơ sở dữ liệu chung của quốc gia.

- Đẩy mạnh đào tạo nghề gắn với phương thức sản xuất tiên tiến, hiện đại, phù hợp với nền nông nghiệp xanh, nông nghiệp hữu cơ, nông nghiệp công nghệ cao; thúc đẩy tích hợp đa giá trị, nâng cao giá trị gia tăng, phát huy lợi thế vùng, miền, địa phương. Có chính sách đầu tư, hỗ trợ cho đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp và phát triển kinh tế tập thể khu vực nông thôn.

- Đào tạo nghề cho lao động nông thôn gắn với đào tạo, bồi dưỡng nâng cao kỹ năng nghề cho người dân, góp phần phát triển kinh tế số, xã hội số ở khu vực nông thôn. Tích cực ứng dụng các nền tảng số để hỗ trợ dạy học trực tuyến trong cơ sở tham gia hoạt động giáo dục nghề nghiệp.

4. Bảo đảm nguồn lực, các điều kiện nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác đào tạo nghề cho lao động nông thôn

- Thực hiện đồng bộ các giải pháp, chính sách để nâng cao hiệu quả, chất lượng đào tạo nghề. Đẩy mạnh xã hội hoá, huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực cho công tác đào tạo nghề; khuyến khích doanh nghiệp tham gia đào tạo nghề cho lao động nông thôn.

- Tiếp tục đầu tư đồng bộ, bảo đảm cơ sở vật chất cho đào tạo nghề, nhất là những nghề gắn với chuyển dịch cơ cấu kinh tế, với công nghiệp hoá, hiện đại hoá nông nghiệp, nông thôn.

- Tiếp tục đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị đào tạo cho các trường cao đẳng, trung cấp đã được phê duyệt các ngành, nghề trọng điểm phù hợp với tiêu chuẩn quốc gia, khu vực Asean và quốc tế nhằm phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao đáp ứng công nghệ sản xuất tiên tiến của doanh nghiệp và yêu cầu của thị trường lao động.

- Rà soát, sắp xếp và tổ chức Quy hoạch mạng lưới cơ sở giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh phù hợp với Quy hoạch mạng lưới cơ sở giáo dục nghề

nghiệp quốc gia và Quy hoạch tỉnh Kiên Giang thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050.

- Tiếp tục nghiên cứu và hoàn thiện cơ chế, chính sách phù hợp với điều kiện phát triển kinh tế - xã hội địa phương để thu hút các nhà đầu tư, doanh nghiệp, người sử dụng lao động ở khu vực nông thôn. Các doanh nghiệp, người sử dụng lao động tích cực tham gia hoạt động giáo dục nghề nghiệp, phát triển kỹ năng nghề, đào tạo kỹ năng nghề tại nơi làm việc. Đẩy mạnh công tác xã hội hóa giáo dục nghề nghiệp ở khu vực nông thôn để huy động sự tham gia của toàn xã hội trong thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp phát triển giáo dục nghề nghiệp, góp phần thực hiện thành công đột phá chiến lược về phát triển nguồn nhân lực, nhất là nguồn nhân lực chất lượng cao.

5. Đổi mới, phát triển chương trình và phương thức đào tạo nghề cho lao động nông thôn

- Xây dựng, cập nhật chương trình đào tạo và thực hiện chuẩn đầu ra theo đúng quy định. Liên thông trình độ đào tạo trong giáo dục nghề nghiệp dựa trên mô đun, tín chỉ và các quy đổi tương đương, đáp ứng chuẩn đầu ra và khối lượng học tập tối thiểu. Phát triển chương trình đào tạo các ngành, nghề mới, ngành, nghề công nghệ thông tin, ứng dụng công nghệ mới, kỹ năng tương lai và các chương trình đào tạo cho người lao động trong các doanh nghiệp theo hình thức vừa làm, vừa học ở trình độ sơ cấp, trung cấp, cao đẳng.

- Các cơ sở tham gia hoạt động giáo dục nghề nghiệp liên kết chặt chẽ với các doanh nghiệp đào tạo các trình độ trung cấp, cao đẳng để phát triển chương trình đào tạo, khai thác, sử dụng thiết bị đào tạo, phương thức sản xuất tiên tiến, hiện đại, phù hợp với nền nông nghiệp xanh, nông nghiệp hữu cơ, nông nghiệp công nghệ cao, nâng cao giá trị, phát huy lợi thế vùng, miền.

- Rà soát, điều chỉnh bổ sung, xây dựng định mức kinh tế - kỹ thuật, định mức chi phí đào tạo trình độ sơ cấp, đào tạo dưới 3 tháng đảm bảo phù hợp với quy định.

- Tham gia thí điểm, triển khai một số mô hình đào tạo mới, nhất là đào tạo những ngành, nghề đáp ứng yêu cầu cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư, nền tảng kinh tế số và phát triển bền vững, bao trùm trong giáo dục nghề nghiệp.

6. Phát triển đội ngũ nhà giáo, người dạy nghề và cán bộ quản lý trong công tác đào tạo nghề cho lao động nông thôn

- Phát triển và nâng cao năng lực toàn diện cho nhà giáo, đào tạo bồi dưỡng nhà giáo, người dạy nghề, chuyên gia cho các ngành, nghề trọng điểm; phát triển

đội ngũ nghệ nhân, chuyên gia, người dạy nghề đủ năng lực tham gia đào tạo các cấp trình độ của giáo dục nghề nghiệp.

- Khuyến khích, tạo điều kiện thuận lợi để đội ngũ nghệ nhân, người có kỹ năng nghề giỏi được bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm để đủ năng lực tham gia đào tạo các cấp trình độ của giáo dục nghề nghiệp.

- Tổ chức đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao năng lực cho đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục nghề nghiệp có chất lượng từ cấp tỉnh đến cơ sở; huy động sự tham gia của các nhà khoa học, các nghệ nhân, doanh nhân, người sản xuất giỏi, lao động có tay nghề cao tham gia đào tạo nghề cho lao động nông thôn. Đổi mới, đa dạng phương thức kiểm tra, đánh giá chất lượng đào tạo nghề cho lao động nông thôn, đặc biệt có sự tham gia, đánh giá của người sử dụng lao động.

7. Thường xuyên lãnh đạo, chỉ đạo, tăng cường kiểm tra, giám sát, coi trọng chất lượng và hiệu quả công tác đào tạo nghề cho lao động nông thôn, nhất là trách nhiệm người đứng đầu

- Xây dựng kế hoạch đào tạo nghề phù hợp với thị trường lao động, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, nhu cầu học nghề, việc làm của người dân, gắn với bảo tồn, phát huy không gian văn hoá, tiềm năng du lịch khu vực nông thôn; tổ chức đào tạo nghề gắn với mô hình nông dân sản xuất, kinh doanh giỏi, hướng tới chuyển dịch cơ cấu kinh tế, sản xuất lớn.

- Nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý nhà nước; xây dựng các mô hình kết nối giáo dục nghề nghiệp với thị trường lao động; phát triển nhân lực, cơ cấu lại nông nghiệp, phát triển kinh tế nông thôn gắn với thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021 - 2030. Tiếp tục ưu tiên đào tạo nghề cho lao động thuộc diện đối tượng chính sách, người có công, người thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, người dân tộc thiểu số, người khuyết tật.

- Quan tâm đào tạo nghề cho học sinh tốt nghiệp trung học cơ sở chuyển sang học nghề, khuyến khích hoạt động vừa tổ chức học nghề kết hợp học văn hoá phổ thông để nâng cao kiến thức văn hoá và nâng cao kỹ năng nghề cho học sinh, sinh viên trước khi tham gia thị trường lao động; hỗ trợ đào tạo chuyển đổi nghề cho người lao động, đặc biệt là lao động trong các khu công nghiệp, bộ đội xuất ngũ, người cao tuổi còn đủ sức khỏe có nhu cầu tham gia thị trường lao động. Huy động sự tham gia, giám sát của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội trong công tác đào tạo nghề cho lao động nông thôn.

8. Tăng cường huy động và nâng cao hiệu quả đầu tư tài chính cho công tác đào tạo nghề cho lao động nông thôn

- Tăng cường nguồn lực, ưu tiên ngân sách nhà nước cho công tác đào tạo nghề cho lao động nông thôn trong tổng chi ngân sách cho giáo dục - đào tạo tương ứng với vị trí, vai trò của giáo dục nghề nghiệp, nhất là cho đào tạo nhân lực chất lượng cao, các ngành, nghề trọng điểm, mũi nhọn của tỉnh.

- Đa dạng hóa nguồn lực đầu tư cho công tác đào tạo nghề cho lao động nông thôn, khuyến khích các doanh nghiệp tư nhân tham gia đào tạo trình độ sơ cấp, đào tạo dưới 3 tháng. Thúc đẩy sự hỗ trợ, tài trợ của các nước phát triển, các tổ chức quốc tế đầu tư cho công tác đào tạo nghề cho lao động nông thôn.

- Đẩy mạnh tự chủ tài chính đối với các cơ sở tham gia hoạt động giáo dục nghề nghiệp công lập. Tăng cường nguồn thu sự nghiệp từ hoạt động sản xuất kinh doanh, hoạt động liên doanh liên kết và cho thuê tài sản công theo quy định của pháp luật.

- Huy động và nâng cao hiệu quả sử dụng nguồn tài chính của các quỹ hợp pháp để đào tạo, đào tạo lại, bồi dưỡng kỹ năng cho người lao động ở khu vực nông thôn.

- Ngân sách Nhà nước hỗ trợ cho các đơn vị sự nghiệp công lập trong lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp để tăng cường các điều kiện bảo đảm chất lượng, nâng cao chất lượng đào tạo đồng thời hỗ trợ trực tiếp cho người nghèo, đối tượng chính sách khi sử dụng dịch vụ giáo dục nghề nghiệp; chuyển từ hỗ trợ theo cơ chế cấp phát bình quân sang cơ chế đặt hàng, giao nhiệm vụ cung cấp dịch vụ sự nghiệp công căn cứ vào chất lượng và số lượng đầu ra.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện Kế hoạch theo phân cấp của Luật Ngân sách Nhà nước hiện hành. Kinh phí hỗ trợ, tài trợ, đóng góp của các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp và các nguồn huy động, tài trợ hợp pháp khác.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ban ngành có liên quan, các tổ chức chính trị - xã hội, UBND các huyện, thành phố, các cơ sở tham gia hoạt động giáo dục nghề nghiệp và doanh nghiệp tổ chức thực hiện tốt các mục tiêu, nhiệm vụ đề ra trong Kế hoạch này; tham mưu xây dựng các cơ chế, chính sách về giáo dục nghề nghiệp phù hợp tình hình thực tế của tỉnh.

- Phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và các đơn vị có liên quan tham mưu UBND tỉnh phân bổ kinh phí về công tác đào tạo nghề cho lao động nông thôn hằng năm, 05 năm và

giai đoạn cho các huyện, thành phố và các đơn vị có liên quan; xây dựng danh mục nghề, định mức chi phí đào tạo nghề cho lao động nông thôn, Kế hoạch, nhu cầu kinh phí hàng năm, 05 năm và giai đoạn về công tác đào tạo nghề nông nghiệp cho lao động nông trình UBND tỉnh xem xét quyết định.

- Phối hợp với cơ quan liên quan tổ chức bồi dưỡng kỹ năng dạy nghề, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ, cập nhật kiến thức cho đội ngũ nhà giáo giảng dạy nghề nông thôn.

- Chỉ đạo, hướng dẫn các cơ sở tham gia hoạt động giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch.

- Hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc, giám sát, đánh giá việc triển khai thực hiện và đánh giá sơ kết, tổng kết định kỳ về thực hiện Kế hoạch báo cáo UBND tỉnh, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

2. Sở Kế hoạch và Đầu tư

Chủ trì, phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội và các cơ quan liên quan, tham mưu UBND tỉnh bố trí kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn và hàng năm để thực hiện các dự án đầu tư công có liên quan đến các mục tiêu, nhiệm vụ của Kế hoạch này theo khả năng cân đối nguồn vốn của tỉnh trong kỳ trung hạn và hàng năm.

3. Sở Tài chính

Phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội và các đơn vị có liên quan tham mưu UBND tỉnh nguồn kinh phí thực hiện Kế hoạch theo phân cấp của Luật Ngân sách Nhà nước và các quy định liên quan trong khả năng cân đối ngân sách.

4. Sở Giáo dục và Đào tạo

Chủ trì, phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, các sở, ban ngành liên quan triển khai thực hiện chính sách đẩy mạnh phân luồng học sinh sau trung học cơ sở và trung học phổ thông ở khu vực nông thôn tham gia học nghề; cơ chế phối hợp giữa các cơ sở giáo dục thường xuyên thực hiện chương trình giáo dục thường xuyên cấp trung học cơ sở và trung học phổ thông, cơ sở giáo dục phổ thông với các cơ sở tham gia hoạt động giáo dục nghề nghiệp theo các quy định hiện hành; quản lý, chỉ đạo thanh tra và kiểm tra việc dạy văn hóa trong các cơ sở tham gia hoạt động giáo dục nghề nghiệp.

5. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

- Chủ trì, phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, các đơn vị liên quan, UBND các huyện, thành phố tổ chức triển khai, hướng dẫn về công tác đào tạo nghề nông nghiệp cho lao động nông thôn đảm bảo cân đối theo định hướng phát triển và tái cơ cấu ngành nông nghiệp.

- Phối hợp với các đơn vị liên quan, UBND các huyện, thành phố rà soát danh mục nghề nông nghiệp gửi Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tổng hợp, tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành định mức đào tạo cho từng nghề nông nghiệp theo quy định.

- Tổng hợp kế hoạch, nhu cầu kinh phí đào tạo nghề nông nghiệp cho lao động nông thôn hằng năm, 05 năm và giai đoạn gửi Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tổng hợp trình UBND tỉnh xem xét quyết định.

- Tuyên truyền, phổ biến chính sách đào tạo nghề nông nghiệp cho lao động nông thôn, hỗ trợ xây dựng các chương trình, mô hình khởi nghiệp, sáng tạo, các mô hình dạy nghề hiệu quả; kiểm tra, đôn đốc, giám sát, đánh giá tình hình thực hiện dạy nghề nông nghiệp cho lao động nông thôn.

6. Sở Khoa học và Công nghệ

Chủ trì, hướng dẫn các ngành, cơ quan đơn vị đề xuất các chương trình, đề án, hoạt động nghiên cứu khoa học, đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp đối với công tác đào tạo nghề cho lao động nông thôn.

7. Sở Thông tin và Truyền thông

Chỉ đạo, hướng dẫn các cơ quan báo chí, hệ thống thông tin cơ sở thông tin, tuyên truyền về đào tạo nghề cho lao động nông thôn; công tác triển khai đào tạo nghề cho lao động nông thôn trong các chương trình mục tiêu quốc gia có hoạt động đào tạo nghề; biểu dương, nhân rộng gương người tốt, việc tốt trong đào tạo nghề cho lao động nông thôn, những mô hình hay, điển hình tốt sau học nghề; tạo việc làm, tăng thu nhập, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của người dân; xây dựng nông thôn mới và giảm nghèo bền vững.

8. Ban Dân tộc tỉnh

Phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội triển khai các hoạt động về đào tạo nghề cho lao động nông thôn được giao trong Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi. Nhân rộng mô hình đào tạo nghề phù hợp cho người dân tộc thiểu số.

9. Đề nghị Hội Nông dân tỉnh

Chỉ đạo Hội Nông dân các cấp phối hợp với các ngành liên quan và địa phương khảo sát, thống kê thực trạng, nhu cầu về đào tạo nghề, việc làm cho hội viên, nông dân, lao động nông thôn, chú trọng bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của hội viên, nông dân; quan tâm đối với hội viên, nông dân thiếu việc làm, lao động thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo. Thực hiện đa dạng hóa các hình thức tư vấn hướng nghiệp, học nghề, giới thiệu việc làm phù hợp với từng nhóm đối tượng hội viên, nông dân. Tăng cường trao đổi thông tin, kinh nghiệm, hợp tác tư vấn và hỗ trợ việc làm sau đào tạo. Phối hợp tổ chức tư vấn, hướng dẫn, hỗ trợ nông dân xây dựng chỉ dẫn địa lý, nhãn hiệu, thương hiệu nông sản; tổ chức tốt các hoạt động xúc tiến thương mại, liên kết với các hệ thống siêu thị, các chợ đầu mối, mở rộng thị trường tiêu thụ nông sản trong và ngoài nước.

10. Đề nghị Tỉnh đoàn

Phối hợp với các sở, ban ngành liên quan thực hiện tuyên truyền cho thanh niên về vị trí, vai trò của công tác đào tạo nghề cho lao động nông thôn, tầm quan trọng của kỹ năng lao động và cơ hội việc làm, thu nhập ổn định sau đào tạo; phối hợp với các đơn vị tổ chức hoạt động tư vấn hướng nghiệp, giới thiệu việc làm cho thanh niên. Thúc đẩy tinh thần khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo cho thanh niên học nghề và các hoạt động hỗ trợ thanh niên học nghề khởi nghiệp, tự tạo việc làm; xây dựng không gian khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo trong các cơ sở GDNN và hệ sinh thái khởi nghiệp GDNN tại các vùng.

11. Chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh

Thực hiện cho vay đối với lao động nông thôn học nghề có nhu cầu vay vốn từ chương trình tín dụng học sinh, sinh viên theo quy định hiện hành; thực hiện cho vay vốn ưu đãi đối với lao động nông thôn sau đào tạo nghề để giải quyết việc làm hoặc vay vốn để khởi nghiệp từ Quỹ quốc gia về việc làm quy định của pháp luật. Phối hợp Sở Lao động - Thương binh và Xã hội kiểm tra, giám sát thực hiện Kế hoạch.

12. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh

Phối hợp, tổ chức lồng ghép các hoạt động tuyên truyền, tư vấn về giáo dục nghề nghiệp và đào tạo nghề gắn với xây dựng các mô hình học tập vào các nội dung phù hợp; lồng ghép các phong trào thi đua, các cuộc vận động do Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh chủ trì để tuyên truyền, nâng cao nhận thức của người dân về chủ trương của Đảng, chính sách của Nhà nước về đào tạo nghề cho lao động nông thôn; huy động thành viên tích cực triển khai thực hiện Kế hoạch, tham gia hoạt động đào tạo nghề cho lao động nông thôn; tham gia kiểm tra, giám sát việc thực hiện đào tạo nghề cho lao động nông thôn.

13. UBND các huyện, thành phố

- Tăng cường chỉ đạo các phòng chức năng phối hợp với các hội, đoàn thể các cấp tích cực tuyên truyền vận động cho lao động nông thôn hiểu rõ chủ trương, mục đích, ý nghĩa và quyền lợi của lao động nông thôn khi tham gia học nghề.

- Căn cứ nội dung Kế hoạch này, tùy vào điều kiện, đặc điểm cụ thể của từng địa phương, xây dựng chương trình, kế hoạch, đề án, dự án, mục tiêu nhiệm vụ hằng năm, 5 năm và cả giai đoạn để phát triển công tác đào tạo nghề cho lao động nông thôn, gửi Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tổng hợp. Đồng thời, bố trí nguồn lực về cơ sở vật chất, kinh phí, nhân lực để thực hiện; lồng ghép các nguồn lực, các hoạt động về đào tạo nghề cho lao động nông thôn với các chương trình, đề án khác có liên quan để tránh sự chồng chéo trong tổ chức thực hiện và nâng cao hiệu quả hoạt động đào tạo nghề cho lao động nông thôn trên địa bàn. Quan tâm chỉ đạo công tác phân luồng học sinh trên địa bàn theo mục tiêu, kế hoạch của tỉnh.

- Chỉ đạo UBND cấp xã xác định nhu cầu đào tạo, xây dựng kế hoạch đào tạo nghề sát với thực tiễn, theo nhu cầu học của người dân, ưu tiên lao động nằm trong vùng sản xuất hàng hóa tập trung, các dự án phát triển sản xuất của địa phương; tạo việc làm tại chỗ cho lao động, nhất là đối tượng yếu thế.

- Tăng cường kiểm tra, giám sát việc thực hiện Kế hoạch; đánh giá hàng năm, sơ kết 05 năm về tình hình thực hiện Kế hoạch.

14. Các cơ sở cơ tham gia hoạt động giáo dục nghề nghiệp

- Tổ chức triển khai thực hiện hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ được nêu trong Kế hoạch. Tiếp tục đổi mới toàn diện, nâng cao chất lượng và hiệu quả đào tạo nghề cho lao động nông thôn, phần đầu là cơ sở tham gia hoạt động giáo dục nghề nghiệp có chất lượng và uy tín, có hệ thống quản trị tốt, có năng lực tự chủ và hoạt động hiệu quả. Phát triển và nâng cao năng lực toàn diện cho nhà giáo, đào tạo bồi dưỡng nhà giáo cho các ngành, nghề trọng điểm.

- Tăng cường công tác truyền thông, tư vấn tuyển sinh, thu hút người học vào các cấp trình độ giáo dục nghề nghiệp; rà soát, khảo sát nhu cầu học nghề của người lao động nông thôn, tổ chức tuyển sinh đào tạo nghề đảm bảo theo chương trình đơn đặt hàng đã được phê duyệt; triển khai có hiệu quả các chương trình hợp tác với doanh nghiệp trong tiếp nhận và sử dụng lao động sau khi hoàn thành khóa học; hợp tác với các doanh nghiệp trong đào tạo, đổi mới, cập nhật, bổ sung chương trình, giáo trình, phương pháp giảng dạy nâng cao chất lượng đào tạo nghề, đảm bảo người học nghề sau khi được đào tạo có đủ kỹ năng nghề, phẩm

chất đạo đức nghề; từng bước nâng cao chất lượng đào tạo, đạt chuẩn đầu ra đáp ứng yêu cầu của nhà tuyển dụng.

- Thực hiện tốt các quy định về chuyên môn, thường xuyên đánh giá kiểm định chất lượng cơ sở giáo dục nghề nghiệp theo định kỳ; chủ động phát huy tính tự chủ, tự chịu trách nhiệm và năng động sáng tạo trong đào tạo nghề.

15. Chế độ thông tin, báo cáo

Căn cứ Kế hoạch này, Giám đốc (Thủ trưởng) các sở, ban, ngành và địa phương chịu trách nhiệm chủ động triển khai thực hiện đảm bảo về thời gian, chất lượng và hiệu quả. Định kỳ hàng năm, báo cáo kết quả triển khai thực hiện Kế hoạch này về Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Lao động - Thương binh và Xã hội) trước ngày 05/12 để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh và Ban Thường vụ Tỉnh ủy trước ngày 20/12.

Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu có vướng mắc, khó khăn, các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan kịp thời báo cáo UBND tỉnh (qua Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tổng hợp, đề xuất) để xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQVN tỉnh;
- Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy;
- Văn phòng Tỉnh ủy;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- Các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh;
- Các cơ sở GDNN trên địa bàn tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- Lưu: VT, vttkiểu.

CHỦ TỊCH

Lâm Minh Thành